

Bản án số: 366/2025/HS-PT
Ngày 22 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng
Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí Tuấn
Ông Phan Nhựt Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 22 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2025/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và các bị cáo khác; Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2024/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1/. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 336/29 đường Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Vẹn và bà Phan Thị Nguyệt Thu; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Tài - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/. **Nguyễn Trung T1** (tên gọi khác: Bạc), sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 62F đường Nguyễn Lâm, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tuyên và bà Nguyễn Thị Kim Yên; có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Thúy Diễm – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3/. **La Quyền Trọng H**, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 9/27 đường Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Vĩ Hồng và bà Nguyễn Thị Thúy Phụng; có vợ (chưa đăng ký kết hôn), chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Lê Hoàng Trúc – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

4/. **Nguyễn Quang V**, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 551/307A, Lê Văn Khương, tổ 49, khu phố 7, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thương và bà Phan Ngọc Thúy; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Trịnh Bá Thân – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

5/. **Phạm Thanh H1**, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 237/72 đường Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 80/4A Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thiện Toàn và bà Phạm Thị Rời; chưa có vợ, con; tiền án: tại Bản án số 398/2011/HSST ngày 20/12/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 23/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành hình phạt bổ sung 9.898.400 đồng; tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 1306/2005/HSST ngày 07/9/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” đến ngày 23/4/2010 chấp hành xong hình phạt tù, do thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không có án tích; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

6/. **Phạm Trương H2**, sinh năm 1977 tại Hà Nội; nơi thường trú: 33/14 đường số 9, khu phố 4, phường Bình An, Quận 2 (nay là phường An Khánh, thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: chung cư The CBD phường Thạch Mỹ Lợi, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc Cộng và bà Trương Thị Tươi; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: tại Bản án số 514/2015/HSPT ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến ngày 08/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù, tháng 11/2020 thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền phạt; tiền sự: không; nhân thân: từ năm 2003 - 2007, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Đắk Nông về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Đặng Thị Thúy Huyền – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

7/. **Lê Minh T2**, sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 270/93/4 đường Phan Đình Phùng, Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Triêm và bà Trịnh Thị Chiến; có vợ (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ Tại Bản án số 34/HSST ngày 28/3/2000 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, đến ngày 28/02/2001 chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 09/5/2000;

+ Tại Bản án số 41/HSST ngày 13/6/2001 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 13/06/2003 chấp hành xong hình phạt tù;

+ Tại Bản án số 22/HSST ngày 15/12/2004 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” đến ngày 18/4/2008 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 11/6/2008 và nộp 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước ngày 05/01/2011, phần còn lại 9.800.000 đồng và lãi xuất chậm thi hành án được miễn theo Quyết định số 34/2015/QĐ-MGTHA ngày 22/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Hoàng Thị Kiều – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

8/. **Đặng Quốc H3**, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 165/15/27A Phạm Văn Hai, Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng trọ số 6, nhà số 13/7A, tổ 9, khu phố 1A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hùng Anh và bà Trần Thị Phụng; có vợ (chưa đăng ký kết hôn), con chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ Tại Bản án số 154/HSST ngày 12/02/2004 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 14 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thi hành án tại Trại tạm giam Chí Hòa - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 30/6/2004, chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng vào tháng 9/2009;

+ Tại Bản án số 15/2006/HSST ngày 14/02/2006 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 07/10/2006 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng vào tháng 02/2009;

+ Tại Bản án số 62/2008/HSST ngày 18/3/2008 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” đến ngày

15/10/2011 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng vào tháng 9/2008;

+ Tại Bản án số 283/2012/HSST ngày 31/10/2012 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” đến ngày 13/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào tháng 7/2013;

Bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

9/. **Nguyễn Tiến D**, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 22 Lê Bình, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 36/8 Tự Lập, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Bùi Thị Thiên Hương; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 270/HSST ngày 26/11/2004 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” đến ngày 06/4/2010 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng, thu lợi bất chính 300.000 đồng; Bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Phạm Tuấn Anh – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

10/. **Nguyễn Trung T3**, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 149/5 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Vũ và bà Trần Thị Diệp; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Trịnh Bá Thân – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

11/. **Đặng Vũ Thiên A**, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 18/2 Cách Mạng Tháng 8, Phường 5, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ quay phim, chụp ảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Tuấn và bà Vũ Thị Ánh Vân; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Đoàn Huy Hoàng – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

12/. **Lê Hoàng P**, sinh năm 1991 tại Kiên Giang; nơi thường trú: 105/57A Lê Quý Đôn, khu phố 3, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Út và bà Trần Thị Cúc; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. (có mặt)

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn Tài – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Trong vụ án còn có các bị cáo Đoàn Đức Duẩn, Trương Văn Hoàng, Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy không kháng cáo, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/10/2020, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an và Công an một số Quận trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập Tổ công tác để tiến hành triệt phá đường dây mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng đặc biệt lớn, cụ thể như sau:

Lúc 12 giờ 20 phút ngày 22/10/2020, Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Tân Bình và Công an Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra chỗ ở của Nguyễn Tiến D tại nhà số 36/8 Tự Lập, Phường 4, quận Tân Bình, đã phát hiện và bắt quả tang Dững đang cất giấu trên kệ gỗ tại khu vực nhà bếp 01 hộp giấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5042 gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini màu đen và 01 bật lửa.

Lúc 14 giờ 15 phút cùng ngày 22/10/2020, Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Tân Bình và Công an Phường 5, quận Tân Bình tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Đoàn Đức Duẩn tại căn phòng trên lầu 2 nhà số 61/8 Lưu Nhân Trú, Phường 5, quận Tân Bình, lúc này Duẩn đã tự giao nộp 01 hộp đựng tẩm bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8822 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 bình nhựa gắn nổ thủy tinh và ống hút; 01 bình gas và 01 bật lửa. Tại thời điểm kiểm tra, còn có mặt của Đào Duy Hiền (sinh năm 1978; nơi cư trú: xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng) và Trần Thị Ngọc Ngân (sinh năm 1991; nơi cư trú: khóm Châu Long 1, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 1B đường Trương Vĩnh Ký, Phường 13, quận Gò Vấp) nên Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Duẩn về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đưa Ngân, Hiền đến trụ sở Công an Phường 5, quận Tân Bình để làm việc. Hiền và Ngân khai nhận là bạn của Duẩn đến chơi và sử dụng ma túy cùng Duẩn; kết quả xét nghiệm ma túy, Duẩn, Hiền và Ngân dương tính với ma túy tổng hợp.

Lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày 22/10/2020, Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Phú Nhuận và Công an Phường 1, quận Phú Nhuận tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Lê Minh T2 tại nhà số 270/93/4, đường Phan Đình Phùng, Phường 1, quận Phú Nhuận, đã phát hiện và thu giữ: 01 thùng giấy carton bên ngoài có in chữ “Open here”, bên trong có 14 gói hình hộp chữ nhật được gói bằng giấy báo, bên trong có 14 gói nylon màu xanh có in chữ “TIE GUAN YIN” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 12.734,00 gam, loại Ketamine; 01 vali màu đen in chữ “Polo” bên trong có 03 gói hình hộp chữ nhật được gói bằng giấy báo, bên trong có 03 gói nylon màu xanh có in chữ “CHINESE PIN WEI” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng

khối lượng 2.980,79 gam, loại Methamphetamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở nêu trên của Tiến, thu giữ trong tủ kính treo tường có 02 gói nylon màu xanh in chữ “TIE GUAN YIN” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1.730,44 gam, loại Ketamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 điện thoại di động; 01 khẩu súng có ký hiệu MADE IN CHINA và 01 hộp tiếp đạn; 01 khẩu súng ngắn không ký hiệu và một hộp tiếp đạn; 01 khẩu súng ngắn ổ quay không có ký hiệu. Tại Kết luận giám định số 653/KLGD-TT ngày 17/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: cả 03 khẩu súng đều là súng sử dụng lò xo bắn đạn bi và pháo dây, nòng súng không có đường khương tuyến, không xác định được nguồn gốc và xuất xứ, là đồ chơi nguy hiểm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển vật chứng kèm tài liệu đến Công an quận Phú Nhuận xử lý theo thẩm quyền (bút lục số 157-157a).

Lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày 22/10/2020, Tổ công tác khác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Tân Bình; Công an quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) và Công an phường Tây Thạnh, quận Tân Phú tiến hành kiểm tra chỗ ở của Phạm Thanh H1 tại phòng trọ số 101 và 102, nhà số 80/4A đường Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú. Lúc này, Hiền đã tự nguyện mở cửa phòng số 102 để tổ công tác kiểm tra và thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 ba lô màu đen bên trong có 06 khối hình hộp được quấn băng keo màu vàng có đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5 và 6, bên trong mỗi khối có 01 gói nylon màu vàng in chữ “DAGUANYIN” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5.998,92 gam, loại Methamphetamine;

- 01 túi nylon màu đen bên trong có: 06 khối hình hộp được quấn băng keo màu vàng, có đánh số thứ tự 7, 8, 9, 11, 12 và 13, bên trong mỗi khối có 01 gói nylon màu vàng in chữ “DAGUANYIN” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5.995,61 gam, loại Methamphetamine; 01 khối hình hộp được quấn băng keo không màu, có đánh số thứ tự 10, bên trong có 01 gói nylon màu vàng in chữ “DAGUANYIN” chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.000,16 gam, loại Methamphetamine;

- 01 túi nylon màu đen bên ngoài in chữ “Happy day” “Love” bên trong có: 06 khối hình hộp bên ngoài quấn băng keo màu vàng, được đánh số thứ tự từ 14, 15, 16, 17, 18 và 20, bên trong mỗi khối có 01 gói nylon màu vàng có in chữ “DAGUANYIN” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6.000,37 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon màu vàng có in chữ “DAGUANYIN”, được đánh số 19, bên trong chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1.000,86 gam, loại Methamphetamine;

- 01 thùng giấy carton đựng 05 khối hình hộp được đánh số thứ tự 21, 22, 23, 24 và 25, bên trong mỗi khối có 01 gói nylon màu xanh in chữ “CHINESE TEA” chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4.610,32 gam, loại Ketamine;

- 01 túi nylon màu đỏ bên trong có 01 túi nylon dạng túi díp được đánh số thứ tự 27, chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 300,3 gam, loại Ketamine;

- 01 túi nylon màu đỏ bên trong có 01 túi dạng da màu trắng đựng 01 túi nylon dạng túi díp được đánh số thứ tự 26, chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 97,2523 gam, loại Methamphetamine;

- 01 túi vải in chữ “PIKO” màu xanh đen bên trong có: 05 túi nylon chứa 4.324 viên nén hình tròn màu xanh dương, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1.442,77 gam,

loại MDMA; 03 túi nylon bên trong chứa 2.502 viên nén hình tròn răng cưa màu vàng một mặt có khắc hình vương miện, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 879,84 gam, loại MDMA; 01 gói nylon bên trong chứa 167 viên nén hình tròn màu vàng một mặt có khắc hình vương miện, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 69,0837 gam, loại MDMA;

- 01 gói nylon bên trong chứa 498 viên nén hình răng cưa màu hồng một mặt có khắc hình vương miện, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 174,3462 gam, loại MDMA;

Hiện khai số ma túy này cất giấu nhằm mục đích để bán nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hiền và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hiền tại phòng 101, 102 nhà số 80/4A đường Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thu giữ 01 máy đếm tiền màu đen có ghi chữ Silicon và 01 cân điện tử màu đen.

Lúc 12 giờ 10 phút cùng ngày 22/10/2020, tại khu vực giao lộ đường Nguyễn Đình Chiểu và đường Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1, Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an các quận Tân Bình, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Quận 12 và Đại Đội 1, Tiểu Đoàn 3, Trung Đoàn Cảnh sát Cơ động phát hiện, bắt quả tang Phạm Trương H2 đang điều khiển xe máy biển số 59K1-575.22 có hành vi cất giấu tại phía trước xe máy 01 gói nylon màu xanh có in chữ “CHINESE DIN WEI” chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 981,35 gam, loại Methamphetamine.

Tổ công tác tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hiếu tại nhà số 162/7-9 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Trong phòng số 5 có 02 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 58,7952 gam, loại Methamphetamine; 01 cân điện tử; nhiều gói nylon không chứa gì và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tại quầy lễ tân có 01 túi nylon màu đỏ bên trong có: 01 túi nylon màu xanh chứa 02 gói nylon chứa 97,8064 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 muỗng bằng kim loại; 01 cái kéo và một số bịch nylon không chứa gì; 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 hộp giấy màu vàng chứa: 01 gói nylon màu trắng bên trong có 02 gói nylon được đánh số thứ tự 5 và 6, chứa 100 viên nén hình răng cưa màu hồng, một mặt có khắc hình vương miện có tổng khối lượng 34,9353 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 17 viên nén màu vàng có tổng khối lượng 7,6466 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 22 viên nén hình răng cưa, màu hồng có tổng khối lượng 7,5961 gam ma túy, loại MDMA và 14 viên nén hình tròn màu vàng có khối lượng 5,6684 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 8,6937 gam ma túy, loại Ketamine; 01 hộp hình trụ tròn màu vàng có in chữ “Trầm hương tự nhiên” bên trong có 06 gói nylon chứa 60,611 gam ma túy, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 55,5156 gam ma túy, loại Ketamine; 01 túi nylon màu đen bên trong có 03 gói nylon chứa 297,36 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 túi nylon màu vàng bên trong có 02 cân điện tử.

Lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày 22/10/2020, tại trước nhà số 11A Lý Thường Kiệt, Phường 12, Quận 5, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường 12, Quận 5 phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang V đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ của Vinh 01 gói nylon

chứa 1,7345 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 xe máy biển số 59V3-306.51 và 02 điện thoại di động. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vinh tại nhà số 551/307A Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, Quận 12 nhưng không thu giữ được vật chứng có liên quan đến ma túy.

Lúc 12 giờ 35 phút cùng ngày 22/10/2020, Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Quận 12 và Công an phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 tiến hành kiểm tra chỗ ở của Đặng Quốc H3 tại phòng trọ số 6, nhà số 13/7A, tổ 9, khu phố 1A, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, đã phát hiện, bắt quả tang Huy đang cất giấu 01 hộp giấy bên trong có 04 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 17,2334 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 78 viên nén màu vàng, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 31,2636 gam, loại MDMA; 02 nỏ thủy tinh và 02 điện thoại di động. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở nêu trên của Huy nhưng không phát hiện, thu giữ vật chứng liên quan đến ma túy.

Mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của các đối tượng khác, kết quả như sau:

Lúc 11 giờ 20 phút ngày 22/10/2020, tại trước nhà số 145/33A đường Nguyễn Đình Chính, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Tổ công tác phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Bình Thạnh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tây Ninh và Công an Phường 11, quận Phú Nhuận bắt quả tang Lê Hoàng P, Nguyễn Trung T3 (sinh năm 1995) và Đặng Vũ Thiên A đang có hành vi vận chuyển và cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 ba lô bên trong có: 10 gói nylon màu vàng chứa 9.998,61 gam ma túy, loại Methamphetamine; 06 gói nylon màu xanh bên trong chứa 5.475,07 gam ma túy, loại Ketamine;

- 01 ba lô bên trong có: 04 gói nylon màu xanh chứa 3.678,65 gam ma túy, loại Ketamine; 05 gói giấy bạc bên trong có 30 khối hình hộp chữ nhật chứa 10.585,64 gam, loại Heroine;

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hoàng P, Nguyễn Trung T1 và Đặng Vũ Thiên A tại nhà số 145/33A Nguyễn Đình Chính, Phường 11, quận Phú Nhuận phát hiện, thu giữ:

- Tại phòng ngủ tầng 3 của Nguyễn Trung T1: trên kệ để đồ, cạnh cửa sổ có 02 gói nylon bên trong chứa 06 viên nén và nhiều mảnh vụn màu cam có tổng khối lượng 8,3878 gam ma túy, loại MDMA; trong ngăn tủ bên trái của bàn trang điểm có 01 hộp giấy in chữ “ORANGE BLUEBERRY”, bên trong có 01 gói nylon chứa 6,538 gam ma túy, loại MDMA;

- Tại phòng ngủ trên tầng 2 của Lê Hoàng P và Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy, thu giữ:

- + 01 hộp giấy bên ngoài có in chữ “AFC”, bên trong có: 11 gói nylon màu vàng in chữ “MANGO TANG”, bên trong chứa chất bột màu cam, có tổng khối lượng 330,61 gam; 01 gói nylon bên ngoài có in chữ “ORANGE TANG”, bên trong chứa chất bột màu cam, có khối lượng 31,0256 gam; 02 gói nylon bên ngoài có in chữ “CRISPY FRUIT”, bên trong chứa chất bột màu trắng, có tổng khối lượng 51,3150 gam. Tất cả đều không tìm thấy ma túy;

+ 01 hộp giấy bên ngoài có chữ “Minh Nguyệt” bên trong có: 01 gói nylon chứa 100,0794 gam ma túy, loại Ketamine; 02 gói nylon chứa 142 viên nén và chất bột màu cam có tổng khối lượng 330,5362 gam ma túy, loại MDMA;

+ Trên sàn nhà tại góc phòng bên phải, bên cạnh bàn trang điểm: 09 hộp giấy bên ngoài có in chữ “WHITENING BODY CREAM”, bên trong có 87 gói nylon, chứa 4.338 viên nén hình chữ nhật nhiều màu có tổng khối lượng 2.117,21 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa chất bột màu vàng, có khối lượng 29,5929 gam, không tìm thấy ma túy;

+ Trong ngăn bàn trang điểm tại góc phòng bên phải có 01 túi vải màu đỏ bên ngoài có in chữ “BE BOLD BE YOURSELF”, bên trong có: 02 gói nylon chứa 1,3922 gam ma túy, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 2,9555 gam ma túy, loại MDMA; 12 gói nylon chứa 128 viên nén nhiều màu sắc và hình dạng có tổng khối lượng 49,1155 gam ma túy, loại MDMA; 12 gói nylon bên trong chứa 220 viên nén nhiều màu sắc, hình dạng và mảnh vụn của các viên nén có tổng khối lượng 95,1847 gam ma túy, loại MDMA;

+ Trong ngăn dưới cùng của bàn trang điểm có: 25 gói nylon chứa 2.145,5638 gam ma túy, loại Ketamine; 12 bìc nylon chứa 626 viên nén nhiều màu sắc, hình dạng và chất bột màu cam có tổng khối lượng 280,3900 gam ma túy, loại MDMA; 02 bìc nylon bên ngoài có in chữ “MANGO TANG” bên trong chứa chất bột màu cam có tổng khối lượng 60,4532 gam, không tìm thấy ma túy; 01 gói nylon màu xanh in chữ “TIE GUAN YIN”, bên trong có 01 gói nylon chứa 789,69 gam ma túy, loại Ketamine; 04 hộp giấy in chữ “WHITENING BODY CREAM”, bên trong có 36 bìc nylon chứa 1.795 viên nén hình chữ nhật màu xanh có tổng khối lượng 602,9412 gam ma túy, loại MDMA;

+ Trên nền nhà ngay tử hướng đi ra ban công có: 01 bìc nylon in chữ “KIM NGOC”, bên trong có: 02 bìc nylon chứa chất bột màu vàng, có tổng khối lượng 24,7135 gam, không tìm thấy ma túy; 01 bìc nylon chứa 02 viên nén màu cam có khối lượng 0,7144 gam ma túy, loại MDMA;

- Trên nền nhà sát tường bên trái từ cửa chính đi vào có: 13 bìc nylon in chữ “GUAN YIN WANG”, bên trong chứa 12.922,36 gam ma túy, loại Methamphetamine; 08 gói nylon in chữ “UNLEADED”, bên trong chứa 19.288 viên nén màu vàng có tổng khối lượng 7.730,91 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon màu đen, bên trong chứa 954,39 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon in chữ “REFINED CHINESE TEA”, bên trong chứa 932,12 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 401,53 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lúc 19 giờ 00 phút ngày 24/10/2020, tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Trung T1 (Bạc) tại Phòng 11.12 Blok B, Chung cư Viva, số 445 Gia Phú, Phường 3, Quận 6, thu giữ 01 điện thoại di động và 01 cân điện tử màu đen có in chữ POCKET SCALE;

Lúc 19 giờ 45 phút ngày 24/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Văn Hoàng tại căn hộ 21.07 khu B, Lô R7, chung cư Đức Khải, phường Bình Khánh, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói nylon chứa 1,6613 gam ma túy, loại Ketamine; 02 túi nylon chứa 05 viên nén màu hồng có khối lượng 1,5496 gam ma túy, loại MDMA.

Lúc 19 giờ 50 phút cùng ngày 24/10/2020, khám xét chỗ ở của Nguyễn Thanh T tại nhà số 58/16 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, thu giữ 130.000.000 đồng; 01 máy đếm tiền hiệu Silicon và 02 điện thoại di động.

Lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày 24/10/2020, khám xét chỗ ở của La Quyền Trọng H tại nhà số 9/27 đường Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, quận Phú Nhuận, thu giữ: 01 gói nylon chứa 5,7412 gam ma túy, loại Ketamine; 07 gói nylon chứa 914,99 gam ma túy, loại Methamphetamine; 09 gói nylon chứa 773,20 gam ma túy, loại Ketamine; 02 gói nylon chứa 1.661 viên nén hình răng cưa màu hồng có tổng khối lượng 574,73 gam ma túy, loại MDMA; 04 gói nylon chứa 250 viên nén tròn màu vàng có khối lượng 101,4789 gam ma túy, loại MDMA; 03 gói nylon chứa 199 viên nén tròn màu xanh có khối lượng 66,7154 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa nhiều mảnh vụn viên nén màu cam có khối lượng 42,1637 gam ma túy, loại MDMA; 01 gói nylon chứa 291,28 gam ma túy, loại Heroine; 01 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài quấn nylon và giấy màu vàng chứa 350,96 gam ma túy, loại Heroine; 02 điện thoại di động; 01 xe máy biển số 59E1-56634; 01 cân điện tử; 03 gói nylon dạng gói trà màu xanh đã cắt một đầu; 01 gói nylon dạng gói trà màu vàng có ghi chữ GUAN YING WAN.

Ngày 24/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tất cả ma túy thu giữ nêu trên đã được giám định, kết quả thể hiện tại các bản Kết luận giám định số 1847, 1850, 1854, 1855, 1856, 1857/KLGD-H ngày 22/12/2020; số 1859/KLGD-H ngày 30/10/2020; số 1849, 1851, 1852, 1853/KLGD-H ngày 07/01/2021; số 1846/KLGD-H ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 68-69; 76-82; 96; 101; 107; 113; 119; 125-126; 132; 137-138; 144; 150).

Kết quả điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

A. Nhóm hành vi phạm tội của các bị can Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), La Quyền Trọng H và Nguyễn Quang V:

Nguyễn Trung T1 (Bạc) là bạn học với Nguyễn Thanh T; Nguyễn Quang V là bạn ở cùng xóm với Toàn và Tín, cả 03 người cùng chơi với nhau từ nhỏ. Khoảng tháng 3/2020, Tín qua Campuchia chơi và quen biết một người phụ nữ khoảng 25 tuổi, tên thường gọi là “Cậu Cam” (không rõ lai lịch, sinh sống tại Campuchia) có mua bán ma túy số lượng lớn, khi nào cần thì Tín điện thoại qua ứng dụng Telegram cho “Cậu Cam” đặt mua ma túy để bán, sau đó “Cậu Cam” sẽ cho người vận chuyển ma túy từ Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Tín bán lại cho khách, khi nào bán hết ma túy thì sẽ trả tiền cho Cậu Cam sau. Nhận thấy việc trực tiếp mua bán ma túy là rất nguy hiểm nên Tín thỏa thuận và giao công việc giao dịch mua bán ma túy cho Toàn điều hành. Khoảng đầu năm 2020, Tín quen La Quyền Trọng H và rủ Hào cùng tham gia mua bán ma túy với Tín, nhiệm vụ của Hào là đi nhận ma túy đem về nơi ở của Hào cất giữ và đi giao ma túy cho khách theo sự chỉ đạo của Tín, Tín trả công cho Hào từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng/01 lần giao dịch thành công. Để thực hiện mục đích, Tín giới thiệu cho Toàn và Hào biết nhau rồi phân công nhiệm vụ của Toàn là khi có người hỏi mua bán ma túy gì thì Tín sẽ nói cho Toàn biết để Toàn trao đổi trực tiếp việc mua bán ma túy với Hào. Ngoài ra, khoảng tháng 6 năm 2020, Tín và Toàn nhiều lần nhờ Nguyễn Quang V

điều khiển xe chở Tín và Toàn đi giao ma túy cho khách tại khu vực quận Phú Nhuận và Quận 8. Mỗi lần đi giao ma túy, Vinh đều ngồi chờ ngoài xe còn Tín và Toàn trực tiếp vào nhà giao dịch mua bán ma túy với khách. Mỗi lần giao ma túy xong, Vinh được Tín và Toàn trả công từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Các bị can đã nhiều lần thực hiện trót lọt hành vi mua bán ma túy, cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: ngày 03/10/2020, khách điện thoại cho Tín đặt mua 02 bánh Heroine, Tín gọi điện thoại cho “Cậu Cam” đặt mua 02 bánh Heroine với giá 210.000.000 đồng/01 bánh và nhắn số điện thoại của Toàn cho “Cậu Cam” biết để khi có ma túy thì người của “Cậu Cam” sẽ gọi điện thoại trực tiếp cho Toàn và hẹn địa điểm giao nhận ma túy đem về cho Tín; Đến trưa ngày 03/10/2020, Phạm Thanh H1 điện thoại cho Toàn để giao 02 bánh Heroine, Toàn chỉ đạo Hào đi nhận đem về nhà mở ra kiểm tra và chụp ảnh gửi cho Tín biết và nói với Hiền là Hào sẽ đi nhận ma túy và đưa cho Hiền số điện thoại của Hào để cả 2 liên lạc giao nhận ma túy. Sau đó, Phạm Thanh H1 điện thoại cho Hào hẹn ra đường Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận để nhận 01 thùng giấy hiệu Vinamilk có chứa 02 bánh Heroine đem về chỗ ở tại nhà số 9/27 Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, quận Phú Nhuận và mở ra kiểm tra rồi dùng điện thoại chụp hình ảnh 02 bánh Heroine này gửi cho Tín biết. Khoảng 02 ngày sau, Toàn chỉ đạo Hào giao 02 bánh Heroine cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) rồi rời đi. Tín trả công cho Toàn 5.000.000 đồng và Toàn trả công cho Hào 2.000.000 đồng.

+ Lần thứ 2: ngày 05/10/2020, Tín điện thoại cho “Cậu Cam” đặt mua các loại ma túy giúp cho Toàn, sau đó Hiền gọi điện thoại hẹn Toàn đến khu vực đường Phan Xích Long, quận Phú Nhuận để nhận thùng giấy được quấn băng keo, bên trong có chứa ma túy rồi đưa lại cho Hào cất giữ chờ giao cho khách theo chỉ đạo của Tín nhưng chưa kịp giao thì bị khám xét thu giữ gồm: 778,9412 gam Ketamine; 785,088 gam MDMA; 914,99 gam Methamphetamine và 642,24 gam Heroine. Lần này, Tín trả công cho Toàn 10.000.000 đồng nhưng trừ 5.000.000 đồng Toàn nợ Tín trước đó nên chỉ đưa Toàn 5.000.000 đồng.

+ Lần thứ 3: Ngày 09/10/2020, Tín đặt mua 02 kg ma túy đá của “Cậu Cam” với giá 480.000.000 đồng. Sau đó, Hiền liên lạc giao ma túy cho Toàn vào ngày 10/10/2020 tại địa chỉ số 58 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3 và Toàn đưa cho Hào cất giữ. Đến ngày 15/10/2020, có khách (không rõ lai lịch) đặt mua 02kg ma túy đá nên Tín điện thoại kêu Vinh đến gặp Hào lấy 02kg ma túy đá trên đem giao cho khách, Toàn điện thoại cho Hào biết là Vinh sẽ đến gặp Hào để lấy ma túy, đồng thời Toàn đưa cho Vinh số điện thoại của khách để Vinh tự liên lạc giao nhận ma túy. Vinh đến gặp Hào tại nhà số 9/27 đường Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, quận Phú Nhuận lấy 02kg ma túy đá đem đến khu vực đường Âu Dương Lâm, Quận 8 để giao cho khách, Tín trả công cho Vinh 1.000.000 đồng. Đến tối ngày 17/10/2020, người khách này điện thoại cho Vinh nói 02 kg ma túy đá vừa mua kém chất lượng và yêu cầu đổi lại loại ma túy đá khác đảm bảo chất lượng thì Vinh điện thoại nói với Hào nhưng Hào kêu Vinh báo lại cho Toàn và Tín biết vì Hào chỉ là người cất giữ ma túy, không quyết định được; Vinh gọi điện nói cho Toàn và Tín biết thì Tín liên lạc với “Cậu Cam” yêu cầu đổi lại 02kg ma túy đá trên thì “Cậu Cam” đồng ý và hẹn đến ngày 18/10/2020, Hiền sẽ giao 02 kg ma túy đá loại tốt cho Hào cất giữ để đổi lại cho khách. Theo chỉ đạo của Toàn, Vinh đã hẹn gặp khách nhận lại 02 kg ma túy đá kém chất lượng rồi đem về chỗ ở cất giữ. Đến sáng ngày 18/10/2020, Vinh đem 02 kg ma túy kém chất lượng đưa lại cho Hào và nhận 02 kg ma túy đá có chất lượng

đổi lại cho khách tại khu vực đường Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận. Giao dịch xong, Toàn trả thêm cho Vinh 1.000.000 đồng nhưng chưa trả công cho Hào. Có được tiền, Vinh đến khu vực đường Chu Văn An, quận Bình Thạnh mua 01 gói ma túy đá của người thanh niên (không rõ lai lịch) đem về nhà lấy ra một ít để sử dụng, còn lại 1,7345 gam Vinh cất giấu trong ví để vào cốp xe máy để sử dụng dần thì bị kiểm tra, thu giữ.

Ngoài ra, vào trưa ngày 09/10/2020, Tín đến đường Nguyễn Phúc Nguyên, Quận 3 đưa cho Toàn 80.000.000 đồng nhờ Toàn đem đi trả tiền mua ma túy cho Hiền giúp Tín.

Quá trình điều tra, Tín thay đổi lời khai không thừa nhận là người chủ mưu, đã chỉ đạo cho Toàn, Hào và Vinh đi giao nhận và mua bán ma túy như đã nêu trên mà thừa nhận có quen biết với người bán ma túy tại Campuchia tên là “Cậu Cam” (không rõ lai lịch). Tín chỉ đặt mua ma túy giúp cho Toàn, Toàn hứa sẽ trả công cho Tín 10.000.000 đồng/01 lần giao dịch thành công. Đồng thời, “Cậu Cam” cũng thỏa thuận với Tín khi nào có người ở Việt Nam cần mua ma túy thì Tín điện thoại qua ứng dụng Telegram cho “Cậu Cam” đặt mua khối lượng và loại ma túy cần mua thì ngày hôm sau sẽ có người ở Việt Nam điện thoại để giao ma túy cho Tín. Mỗi lần mua bán thành công “Cậu Cam” sẽ trả công cho Tín 10.000.000 đồng. Quá trình này, Tín đã đặt mua ma túy của Cậu Cam giúp cho Toàn được 03 lần nhưng Toàn và “Cậu Cam” chưa trả tiền công cho Tín. Nhận thấy, mặc dù Tín thay đổi lời khai nhưng căn cứ lời khai ban đầu của Tín phù hợp với lời khai của Toàn, Hào và Vinh nên đủ căn cứ buộc Tín phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như đã nêu trên.

Như vậy, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 và La Quyền Trọng H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với tổng khối lượng ma túy là: 778,9412 gam Ketamine; 785,088 gam MDMA; 1.344, 16 gam Heroine và 2.914,99 gam Methamphetamine, gồm:

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ tại chỗ ở của Hào là: 778,9412 gam Ketamine; 785,088 gam MDMA; 914,99 gam Methamphetamine và 642,24 gam Heroine;

+ 02 bánh Heroine của Hiền giao cho Hào vào ngày 03/10/2020 sau đó Hào chụp ảnh gửi và thông báo cho Tín biết với khối lượng 01 bánh = 350,96 gam x 2 = 701,92 gam Heroine.

+ 2.000 gam Methamphetamine (02 kg ma túy đá) Hiền đưa cho Hào sau đó đưa cho Vinh đi bán vào ngày 15/10/2020 và 18/10/2020.

- Nguyễn Quang V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy Vinh nhận của Hào đem đi bán vào ngày 15/10/2020 và 18/10/2020 là: 2.000 gam Methamphetamine và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy bị bắt quả tang là 1,7345 gam Methamphetamine;

B. Nhóm hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D và Đoàn Đức Duẩn:

[1] Lê Minh T2 khai nhận khoảng năm 2018, Tiến và người bạn tên là Bi (không rõ lai lịch) thường đến các khách sạn trên đường Nguyễn Thái Bình, quận Tân Bình để cùng sử dụng ma túy. Tại đây, Bi gọi cho Nguyễn Tiến D (Dũng Heo) đem ma túy ra để cả nhóm sử dụng, thỉnh thoảng Tiến và Bi cùng góp tiền đưa cho Dũng mua ma túy sử dụng chung. Tiến biết Dũng có nguồn ma túy giá rẻ nên khoảng tháng 9/2020, Tiến điện thoại

cho Dũng nhờ tìm việc làm thì Dũng kêu Tiến đến nhà Dũng tại đường Tự Lập, Phường 4, quận Tân Bình để bàn về việc dùng chỗ ở của Tiến tại nhà số 270/93/4, đường Phan Đình Phùng, Phường 1, quận Phú Nhuận làm kho chứa ma túy và giao cho Tiến trông giữ, Dũng nói với Tiến đây là “công việc nguy hiểm, có đi mà không có về” và Tiến đồng ý làm. Sau đó, Dũng hướng dẫn Tiến cách thức đi nhận ma túy đem về kho cất giữ, ma túy đá gọi là “bia”; Ketamine gọi là “Cà phê”, Heroine gọi là “ép”, khi nào cần thì Dũng sẽ chỉ đạo Tiến lấy ma túy giao cho khách. Nếu có người tên Đặng Quốc H3 (Heo), Hiền (Mập) hoặc người khác gọi điện thoại đến cho Tiến để lấy ma túy, nhưng khoảng hơn 01 phút sau Dũng không gọi điện thoại chỉ đạo cho Tiến thì Tiến sẽ phải chủ động gọi điện thoại lại cho Dũng để xác nhận đúng số lượng ma túy và người nào đến lấy mới được giao. Dũng hứa nếu giao dịch thành công, sẽ trả công cho Tiến 2.000.000 đồng/01kg ma túy. Đến khoảng đầu tháng 10/2020, Dũng giới thiệu cho Tiến biết Đặng Quốc H3 sẽ là người trực tiếp đến gặp Tiến lấy ma túy đi giao cho khách, Tiến đã gặp Huy 02 lần tại quán cà phê gần nhà Tiến để bàn và thống nhất công việc giao nhận ma túy. Cụ thể: Tiến đã 04 lần nhận ma túy cho Dũng đem về chỗ ở cất giữ rồi giao lại cho Huy và Hiền, cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: khoảng đầu tháng 10/2020, Dũng gọi điện kêu Tiến đến khu vực đường Cô Giang, Phường 2, quận Phú Nhuận gặp 01 người thanh niên lái xe taxi (không rõ lai lịch) nhận 01 ba lô hiệu Polo bên trong có 01 thùng giấy carton chứa ma túy, đem về nhà mở ra kiểm tra có 10 gói ma túy đá và 10 gói Ketamine rồi báo lại cho Dũng biết. Sau đó Dũng đã nhiều lần chỉ đạo Tiến giao số ma túy này cho Đặng Quốc H3 (tại nhiều địa điểm khác nhau, gồm: gần khu vực bệnh viện Hoàn Mỹ, đường Phan Xích Long, quận Phú Nhuận; tại chân Cầu Kiệu, đường Phan Đình Phùng, quận Phú Nhuận và khu vực gần nhà ở của Tiến) để Huy giao cho khách của Dũng. Lần này, Dũng trả công cho Tiến 10.000.000 đồng.

+ Lần thứ 2: cách lần thứ nhất khoảng 01 tuần, Dũng điện thoại cho Tiến kêu đi nhận ma túy, đến ngày hôm sau thì có người thanh niên gọi điện thoại cho Tiến hẹn đến khu vực nhà thờ Phát Diệm, Phường 3, quận Phú Nhuận để nhận ma túy. Tiến đến điểm hẹn thì gặp người thanh niên lạ mặt lái xe ô tô (loại 07 chỗ, không nhớ biển số) nhận 01 thùng giấy bên trong có 20 gói ma túy đá (cách thức đóng gói giống với số ma túy lần đầu) và Dũng chỉ đạo Tiến đưa hết cho Đặng Quốc H3 và Phạm Thanh H1 đem đi giao cho khách của Dũng (trong đó có giao cho Tín (Bạc), Toàn và Hào ở nhóm hành vi A). Dũng trả công cho Tiến 25.000.000 đồng.

+ Lần thứ 3: cách lần thứ 2 khoảng 01 tuần, Dũng điện thoại cho Tiến chuẩn bị đi nhận ma túy, đến ngày hôm sau có người điện thoại kêu Tiến đến khu vực công viên Hoàng Văn Thụ để nhận ma túy. Đến điểm hẹn, Tiến gặp 01 người thanh niên lạ mặt đi xe ô tô (loại 07 chỗ) giao cho Tiến 01 thùng giấy trong có 30 gói ma túy đá và Dũng chỉ đạo Tiến giao cho Huy và Hiền 25 gói để giao cho khách (trong đó có giao cho Tín (Bạc), Toàn và Hào ở nhóm hành vi A), 05 gói còn lại Tiến đã giao cho Dũng tại khu vực gần nhà ở của Dũng trên đường Tự Lập, quận Tân Bình. Lần này Dũng trả công cho Tiến 70.000.000 đồng.

+ Lần thứ 4: ngày 18/10/2020, Dũng gọi điện thoại cho Tiến biết là chuẩn bị nhận ma túy. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/10/2020 có người gọi điện thoại kêu Tiến đến Ngã Tư Ga, Quận 12 để nhận 01 thùng ma túy bên trong có 20 gói ma túy đá và 20 gói Ketamine. Dũng chỉ đạo Tiến giao 21 gói (gồm: 17 gói ma túy đá và 04 gói

Ketamine) cho Huy và Hiền để giao cho khách; 03 gói ma túy đá và 16 gói Ketamine còn lại gồm: 14.464,44 gam Ketamine và 2.980,79 gam Methamphetamine Tiến cất giữ chưa kịp giao thì bị kiểm tra phát hiện thu giữ như đã nêu trên. Do lần này ma túy chưa giao hết nên Dũng chưa trả công cho Tiến.

Như vậy, những lần đi nhận và giao ma túy cho Dũng xong, Tiến được Dũng trả công với tổng số tiền là 105.000.000 đồng. Đối với 03 khẩu súng màu đen thu giữ tại chỗ ở của Tiến, kết quả giám định đều là súng đồ chơi bằng nhựa của trẻ con đã bị hư hỏng, Tiến nhặt được và cất giữ để sửa lại cho cháu của Tiến chơi nhưng không sửa được thì bị khám xét thu giữ.

[2] Đặng Quốc H3 là đối tượng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” quá trình chấp hành án tại các trại giam, Huy quen biết với Dũng Cam (Nguyễn Tiến D), Phạm Thanh H1, Lê Minh T2, Phạm Trương H2 và Nguyễn Thanh T. Vào khoảng đầu năm 2020, Huy gặp Dũng tại Chợ Cầu (giáp ranh giữa quận Gò Vấp và Quận 12) thì Dũng kêu Huy đến gặp Lê Minh T2 để bàn việc làm ăn giúp cho Dũng, Huy đã gặp Tiến 02 lần tại quán cà phê gần nhà Tiến để bàn và thống nhất công việc giao nhận ma túy cho khách theo sự chỉ đạo của Dũng. Đến khoảng tháng 10/2020, Dũng kêu Huy gặp Tiến lấy ma túy giao cho khách, Dũng trả công cho Huy từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/01kg ma túy. Trong thời gian này Huy gặp Phạm Thanh H1 vừa chấp hành án về không có việc làm nên Huy giới thiệu Hiền cho Dũng Cam để Hiền cùng Huy phụ giúp Dũng đi giao ma túy cho khách. Lúc đầu, Dũng Cam giao cho Huy và Hiền quản lý kho chứa ma túy tại chỗ ở của Hiền gần ga Metro Quận 12. Mỗi khi có người giao ma túy thì Dũng kêu Huy đến khu vực cầu vượt Quang Trung, Quận 12 nhận ma túy đem về kho để cả 2 cất giữ chờ giao cho khách theo sự chỉ đạo của Dũng. Huy đã đi nhận ma túy được khoảng 03 lần (không nhớ rõ thời gian, địa điểm) mỗi lần khoảng 15kg ma túy đá đúng như lời khai của Hiền, Tiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Sau đó, Huy thay đổi lời khai, chỉ thừa nhận biết Dũng và Tiến mua bán ma túy từ khoảng đầu tháng 10/2020, Dũng có đặt vấn đề nhờ Huy đến gặp Tiến nhận ma túy đem giao cho khách, Dũng sẽ trả tiền công nhưng Huy không làm mà giới thiệu Hiền đến phụ giúp cho Dũng. Riêng số ma túy thu giữ tại chỗ ở của Huy gồm: 17,2334 gam Methamphetamine và 31,2636 gam MDMA là của Hiền đem đến đưa cho Huy cất giữ để sử dụng trước đó khoảng 03-04 ngày.

[3] Phạm Thanh H1 là người nghiện ma túy và không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên Hiền đã phụ giúp cho Đặng Quốc H3 và Nguyễn Tiến D giao dịch mua bán ma túy cho khách để được trả công. Để thực hiện hành vi phạm tội, Dũng yêu cầu Hiền cài đặt ứng dụng Viber để Dũng liên lạc chỉ đạo mua bán ma túy. Từ tháng 9/2020 cho đến khi bị bắt, Dũng đã nhiều lần sử dụng số điện thoại 0855973242366 (từ Campuchia) và tài khoản Viber tên “A33” và Facebook là “333” gọi cho Hiền và Huy chỉ đạo đến gặp Lê Minh T2 qua số điện thoại 0774541353 để nhận ma túy đem đi giao cho các bị can gồm: Nguyễn Thanh T (02 lần) và La Quyền Trọng H (02 lần) như nhóm hành vi A đã nêu trên; giao cho Phạm Trương H2 (04 lần) và đối tượng tên Khang (không rõ lai lịch là người của Hiền) 02 lần. Dũng hứa trả công cho Hiền 5.000.000 đồng/01 kg ma túy đá hoặc Ketamine và 3.000.000 đồng/01 bánh Heroine; Huy hứa sẽ trả công cho Hiền 3.000.000 đồng/lần đi giao ma túy. Quá trình điều tra đã xác định Hiền đã 04 lần giao nhận ma túy như sau:

+ Lần thứ 1 và lần thứ 2 (không nhớ rõ thời gian): Dũng chỉ đạo Hiền đến trước khu vực Trường mầm non Sơn Ca 1 gặp Tiến lấy các gói ma túy (không rõ loại và khối lượng) đi giao cho Hiếu.

+ Lần thứ 3: khoảng 15 giờ 02 phút ngày 20/10/2020, Dũng nhắn tin qua ứng dụng Viber chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến để lấy 03 kg ma túy đá (quy ước gọi là “bia”) đem đi giao cho Hiếu 02 kg và giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) 01kg rồi nhắn tin báo cho Dũng biết. Đến rạng sáng ngày 21/10/2020, Dũng dùng tài khoản ngân hàng tên “THAI ANH QUANG” chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Teccombank của Hiền (giao dịch lúc 03 giờ 54 phút ngày 21/10/2020) để trả công và chụp ảnh màn hình điện thoại về giao dịch việc chuyển tiền gửi cho Hiền qua ứng dụng Telegram. Kết quả xác minh chủ tài khoản THAI ANH QUANG có tên là Thái Anh Quang, địa chỉ số 48/11 Đường số 8, Phường 8, quận Gò Vấp nhưng xác minh tại địa phương không có địa chỉ nêu trên và cũng không có ai tên Thái Anh Quang đăng ký cư trú tại khu vực này.

+ Lần thứ 4: khoảng 17 giờ 54 phút ngày 21/10/2020, Dũng nhắn tin qua ứng dụng Viber chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến để lấy 02kg ma túy đá (bia) giao cho Hiếu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Hiền đến nhà số 162/7-9 đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 giao 02kg ma túy đá cho Hiếu và nhắn tin cho Dũng biết với nội dung “đa xong hết rồi anh”. Đến 22 giờ 09 phút cùng ngày, Dũng nhắn tin cho Hiền với nội dung: “hôm nay của em 7 bia=35/2 cafe=10 tổng là 45” nghĩa là: trong ngày 21/10/2020, Hiền đã nhận tổng cộng 07kg ma túy đá và 02kg Ketamine đem đi giao cho người mua của Dũng, trong đó giao cho Hiếu là 02kg ma túy đá với tiền công là 45.000.000 đồng. Đến khoảng rạng sáng ngày 22/10/2020, Dũng chuyển 45.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Teccombank để trả tiền công cho Hiền (giao dịch lúc 00 giờ 25 phút ngày 22/10/2020) và chụp ảnh màn hình điện thoại về việc chuyển tiền này gửi qua ứng dụng Telegram cho Hiền biết.

Ngoài ra, Hiền đã 03 lần giao ma túy cho nhóm của Nguyễn Trung T1 (Bạc), Nguyễn Thanh T và La Quyền Trọng H theo sự chỉ đạo của Dũng và Huy đúng như lời khai của Tín, Toàn, Hào và Vinh khai nhận tại nhóm hành vi A đã nêu trên, cụ thể:

+ Lần thứ 1: khoảng đầu tháng 10/2020, Dũng chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến lấy 01 thùng sữa Vinamilk bên trong có chứa 02 bánh Heroine (ép) để giao cho Toàn nhưng Toàn bận việc nên đã đưa số điện thoại của Hào cho Hiền để hẹn đến khu vực đường Nguyễn Văn Trỗi, quận Phú Nhuận để giao cho Hòa đem về giao lại cho Toàn.

+ Lần thứ 2: trưa ngày 05/10/2020, Dũng chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến lấy 01 hộp giấy chứa nhiều loại ma túy (không rõ là loại và khối lượng) để giao cho Toàn tại khu vực đường Phan Xích Long, quận Phú Nhuận.

- Lần thứ 3: trưa ngày 10/10/2020, Dũng chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến lấy 01 hộp giấy chứa 02kg ma túy đá (là 02kg ma túy kém chất lượng mà Hào đưa cho Vinh đi giao cho khách theo nhóm hành vi A) giao cho Toàn và Hào cất giữ. Đến sáng ngày 18/10/2020, Dũng tiếp tục chỉ đạo cho Hiền đến gặp Tiến lấy 02 gói ma túy (02kg ma túy đá có chất lượng) giao cho Toàn nhưng Toàn kêu Hiền giao cho Hào và nhận lại 02kg ma túy đá kém chất lượng từ Hào do khách trả lại.

- Ngoài ra, cũng trong tháng 10/2020 (không nhớ rõ ngày, giờ) Dũng đã 02 lần chỉ đạo Hiền đến gặp Tiến lấy mỗi lần 01 gói (khoảng 01kg) ma túy đá đi giao cho người thanh niên tên Khang (không rõ lai lịch, là người của Hiếu) 01 lần tại khu vực đường Huỳnh Thị Nhỏ, Phường 8, quận Phú Nhuận và 01 lần khu vực đường Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1.

Tất cả những lần Hiền đi giao ma túy cho Hào, Toàn, Hiếu và Khang xong thì Dũng đều trả công cho Hiền bằng cách cho người đến đưa Hiền hoặc chuyển vào tài khoản Ngân hàng Tecombank của Hiền với số tiền 5.000.000 đồng/01kg ma túy đá và thuốc lắc; 3.000.000 đồng/01 bánh Heroine. Hiền chưa trực tiếp gặp mặt Dũng mà Dũng chỉ điện thoại liên lạc, chỉ đạo Hiền mua bán ma túy.

Ngoài ra, ngày 21/10/2020, theo chỉ đạo của Dũng, Đặng Quốc H3 (Heo) đã 02 lần kêu Hiền đến gặp Tiến để lấy ma túy đem đi giao cho khách của Huy và 01 lần đi nhận ma túy đem về nhà cất giữ, cụ thể:

- Lần thứ 1: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, Huy kêu Hiền đến khu vực Trường mầm non Sơn Ca 1 - hẻm 270 Phan Đình Phùng, Phường 1, quận Phú Nhuận gặp Tiến nhận 01 gói ma túy đá (khoảng 01kg) giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) tại trước nhà số 18 Cộng Hòa, Phường 4, quận Tân Bình và 02 gói ma túy đá (khoảng 02kg), giao cho Phạm Trương H2 tại Quận 1 như đã nêu trên. Cả hai lần này, Huy đều thông báo cho Dũng và Tiến biết và hứa sẽ trả công cho Hiền 3.000.000 đồng/01 lần giao dịch thành công nhưng chưa trả tiền thì bị phát hiện bắt giữ.

- Lần thứ 2: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, sau 02 lần giúp Huy nhận và giao ma túy nêu trên, Huy tiếp tục điện thoại kêu Hiền chuẩn bị đi nhận ma túy khi có người điện thoại đến. Đến khoảng 00 giờ ngày 22/10/2020, có người thanh niên điện thoại kêu Hiền đến cây xăng Tây Thạnh để nhận “quả” (ma túy), Hiền ra điểm hẹn thì gặp một người thanh niên lạ mặt nhận 01 túi vải màu xanh - đen hiệu PiKo; 01 túi nylon bên ngoài có in chữ “Happy, Love, Day”; 01 thùng giấy catton và 01 ba lô bên trong đều chứa ma túy đem về chỗ ở tại phòng 102 nhà số 80/4A Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú cất giữ. Khoảng 30 phút sau, Dũng điện thoại qua ứng dụng Viber kêu Hiền lấy 01 gói ma túy trong túi nylon có in chữ “Happy, Love, Day” mở ra xem gói nylon có màu gì, thì Hiền báo lại là “màu vàng” rồi Dũng kêu Hiền đi ngủ. Do tò mò nên Hiền đã mở hết các gói trong balo và các túi nylon khác ra kiểm tra thì thấy có các loại ma túy gồm: ma túy đá, thuốc lắc và Ketamine. Tất cả số ma túy này Hiền chưa kịp giao thì bị cơ quan Công an khám xét, thu giữ gồm: 20.093,1723 gam Methamphetamine, 4.910,62 gam Ketamine và 2.566,0399 gam MDMA.

Như vậy, trong quá trình phụ giúp mua bán ma túy, Hiền đã được Dũng trả công tổng số tiền là 60.000.000 đồng.

[4] Phạm Trương H2 khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Thanh H1 và Đặng Quốc H3 như đã nêu trên. Trước đó, Hiếu quen biết người đàn ông tên Diệp (không rõ lai lịch, sống ở Campuchia có số điện thoại 00855.3130.56789 và 0877089177 lưu vào trong danh bạ điện thoại tên “A Diệp”) có bán ma túy. Đến khoảng cuối tháng 8/2020, Hiếu và Diệp thỏa thuận Diệp sẽ bán thiếu ma túy đá cho Hiếu với giá 230.000.000 đồng/01kg để Hiếu bán lại cho khách, khi nào bán hết ma túy sẽ trả tiền cho Diệp sau. Khi cần thì Hiếu sẽ điện thoại trước cho Diệp 01 ngày để thống nhất số lượng và loại ma túy, Diệp sẽ cho người đem ma túy đến nơi ở giao cho Hiếu tại số 162/7/9 Bùi Thị Xuân, phường Phạm

Ngũ Lão, Quận 1. Hiếu đã mua ma túy của Diệp được 06 lần, mỗi lần từ 01 đến 02 kg ma túy đá để bán lại với giá từ 240.000.000 đồng đến 245.000.000 đồng/01 kg ma túy đá, thu lợi từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/01kg). Lần cuối cùng vào ngày 20/10/2020, Hiếu đặt mua của Diệp 02 kg ma túy đá, lần này Diệp chỉ đạo cho Phạm Thanh H1 trực tiếp giao ma túy cho Hiếu (như đã nêu trên), Hiếu đem túi ma túy vô phòng số 5 mở ra kiểm tra thì phát hiện ngoài 02 kg ma túy đá, còn có thêm thuốc lắc và Ketamine nên Hiếu điện thoại hỏi Diệp tại sao lại có thêm số thuốc lắc và Ketamine thì Diệp nói gửi mẫu cho Hiếu giới thiệu, chào bán cho khách. Hiếu đồng ý nhận rồi cùng Khang phân chia các loại ma túy trên thành nhiều gói nhỏ để bán lẻ cho khách nhưng chưa bán được thì bị khám xét thu giữ gồm: 453,9616 gam Methamphetamine; 124,8203 gam Ketamine và 55,8464 gam MDMA.

Tham gia giúp sức cho Hiếu mua bán ma túy còn có đối tượng tên Khang (không rõ lai lịch, ở Sóc Trăng), nhiệm vụ của Khang là cùng phân chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ có khối lượng từ 03 đến 09 gam để bán cho người nghiện với giá từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng. Khi có người mua ma túy thì Hiếu là người trực tiếp bán ma túy, khi Hiếu bận thì nhờ Khang đi giao, Hiếu sẽ trả công cho Khang một ngày từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, tùy theo khối lượng ma túy bán được trong ngày. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, có người tên Đạt (không rõ lai lịch) điện thoại cho Hiếu đặt mua 01 kg ma túy đá giá 240.000.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực đường Phạm Văn Đồng, thành phố Thủ Đức. Hiếu lấy 01 gói ma túy đá có khối lượng 981,35 gam loại Methamphetamine treo vào móc xe gắn máy hiệu SH đi bán cho Đạt, khi đi đến giao lộ giữa đường Nguyễn Đình Chiểu và đường Đinh Tiên Hoàng, phường ĐaKao, Quận 1 thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[5] Đoàn Đức Duẩn là người sử dụng ma túy đá từ năm 2001. Năm 2017, Duẩn sử dụng chỗ ở làm nơi tổ chức cho người nghiện đến sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Nguyễn Tiến D, Đào Duy Hiền và Trần Thị Ngọc Ngân. Ma túy dùng để sử dụng do Duẩn thu tiền của người nghiện để mua hoặc do người nghiện đem đến để cùng sử dụng. Ngoài ra, Duẩn đã 02 lần phụ giúp Nguyễn Tiến D đi nhận ma túy và giao cho khách của Dũng để được Dũng cho ma túy sử dụng, cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: khoảng 22 giờ 00 phút ngày 16/10/2020, Dũng dùng số điện thoại 0772210121 gọi vào số 0902899473 của Duẩn kêu Duẩn đi đến nhà số 162 Hồ Bá Kiện, Quận 10 gặp người phụ nữ tên Khùng (không rõ lai lịch) lấy 01 gói ma túy (không rõ loại và khối lượng) đem đến đường Trần Bình Trọng, Quận 5 giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0707307010 (do Dũng cung cấp cho Duẩn) rồi ra về. Dũng trả công cho Duẩn 01 gói ma túy đá sử dụng hết.

+ Lần thứ 2: khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, Dũng đến chỗ ở của Duẩn cùng sử dụng ma túy. Sau đó, Dũng đưa cho Duẩn 01 gói ma túy (không rõ loại và khối lượng) đi giao cho người thanh niên tên Lúa có số điện thoại 0903967899 tại nhà số 56 Tô Hiến Thành, Quận 10 rồi ra về. Đến ngày 21/10/2020 Dũng đem đến nhà Duẩn 01 gói ma túy đá rồi lấy ra một ít để sử dụng cùng với Duẩn và Ngân, còn lại 0,8822 gam Dũng đưa cho Duẩn cất giữ để tiếp tục sử dụng chung nhằm trả công cho Duẩn trong lần giao ma túy cho Lúa. Sau đó, Duẩn thay đổi lời khai và cho rằng số ma túy này Duẩn đã mua của người không rõ lai lịch tại công viên Hoàng Văn Thụ, quận Tân Bình vào ngày 19/10/2020 đem về nhà sử dụng cùng Ngân và Hiền còn lại một ít chứ không phải của Dũng mang đến như đã khai ban đầu. Duẩn cũng phủ nhận việc đã 02 lần đi giao ma túy

giúp cho Dũng như đã nêu trên. mà khai nài rằng lời khai ban đầu không phải do Duẩn viết và tự nguyện khai báo; không ký tên, xác nhận lời khai vào các biên bản này. Tuy nhiên, lời khai này của Duẩn là không có căn cứ vì Cơ quan điều tra đã thu thập mẫu chữ ký và chữ viết của Duẩn ngay sau khi Duẩn thay đổi lời khai để trưng cầu cơ quan chức năng tiến hành giám định chữ ký, chữ viết của Duẩn. Kết quả giám định đã xác định: tất cả chữ ký, chữ viết trong các biên bản ghi lời khai, bản tự khai ban đầu của Duẩn khai nhận hành vi phạm tội cùng với Dũng có chữ ký và chữ viết của Duẩn gửi đến giám định đều là của một người là Đoàn Đức Duẩn viết ra.

Đối với người tên Lúa đã mua ma túy của Dũng và Duẩn, Cơ quan điều tra đã xác định Lúa có tên thật là Nguyễn Phúc Duy Anh, sinh năm 1993, cư trú tại số 76/17 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10; Chỗ ở tại số 50/2 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10. Ngày 28/6/2023, Duy Anh đã bị bắt giữ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Duy Anh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong một vụ án khác. Quá trình điều tra, Duy Anh khai nhận có quen biết với Nguyễn Tiến D khi làm việc tại quán bar số 36 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, Quận 1. Ngày 21/10/2020, Duy Anh có đặt mua của Dũng 02 hộp 10 (khoảng 20 gam) ma túy đá với giá 16.000.000 đồng và đã sử dụng hết, ma túy do Đoàn Đức Duẩn đi giao giúp cho Dũng tại đầu hẻm 56 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10. Đến nay, Dũng không thừa nhận đã bán 20 gam ma túy đá cho Duy Anh, kết quả nhận dạng thì Dũng và Duẩn không nhận dạng được Duy Anh nên không có căn cứ buộc Dũng và Duẩn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lần mua bán ma túy này.

[6] Nguyễn Tiến D khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2004 cho đến lúc bị bắt giữ, loại ma túy sử dụng là thuốc lắc (MDMA) và ma túy đá, thỉnh thoảng Dũng đến nhà của Đoàn Đức Duẩn để cùng Duẩn sử dụng ma túy. Ngày 20/10/2020, Dũng đến công viên Lê Thị Riêng tìm gặp người đàn ông lạ mặt (không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy đá rồi đem về nhà lấy ra một ít sử dụng, còn lại 1,5042 gam Methamphetamine Dũng cất giấu tại kệ gỗ trong khu vực bếp, khi bị Công an khám xét thì Dũng đã tự nguyện giao nộp số ma túy này.

Quá trình điều tra, Dũng không khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Đoàn Đức Duẩn, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Phạm Thành Hiền và cũng không thừa nhận đã đưa ma túy cho Đoàn Đức Duẩn cất giấu để sử dụng như đã nêu trên. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đủ căn cứ xác định: Ngày 06/4/2010, sau khi chấp hành xong hình phạt 08 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, Dũng quen biết với Đoàn Đức Duẩn và Lê Minh T2. Để có tiền tiêu xài nên Dũng và Tiến thông nhất cùng nhau thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bằng cách liên lạc với nhau bằng ứng dụng Telegram và Viber để trao đổi, chỉ đạo Tiến mua bán ma túy. Khoảng đầu tháng 9/2020, Dũng yêu cầu Lê Minh T2 phụ giúp Dũng mua bán ma túy, nhiệm vụ của Tiến là đi nhận ma túy đem về chỗ ở của Tiến cất giấu rồi giao lại cho người khác theo sự chỉ đạo của Dũng, Dũng sẽ trả công cho Tiến từ 10.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng, Tiến đồng ý. Đến tháng 10/2020, Dũng đã 04 lần chỉ đạo Tiến đi nhận ma túy loại Methamphetamine, Ketamine và thuốc lắc với khối lượng lớn đem về ở của Tiến cất giữ, sau đó giao lại cho Đặng Quốc H3 và Phạm Thanh H1 để bán cho khách theo chỉ đạo của Dũng. Số ma túy này, một phần Tiến, Huy và Hiền

đã giao lại cho khách; một phần giao cho Tín (Bạc), Toàn, Hào; phần còn lại Tiên, Huy và Hiền cất giấu tại chỗ ở chưa kịp giao thì bị phát hiện thu giữ như đã nêu trên.

C. Nhóm hành vi phạm tội của Nguyễn Trung T3 (Mập, Vy), Đặng Vũ Thiên A, Lê Hoàng P, Trương Văn Hoàng và Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy:

Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy và Lê Hoàng P cùng sống chung như vợ chồng và có 01 con chung sinh năm 2021. Khoảng tháng 8/2020, Thúy quen biết với người đàn ông tên Khoa (Bill - không rõ lai lịch), sau đó Khoa giới thiệu cho Thúy biết người đàn ông tên Minh (Tổng) và Trương Văn Hoàng (Tin, Út Hoàng, anh Ba). Qua nhiều lần trao đổi, bàn bạc, Thúy và Phi đồng ý sử dụng chỗ ở của Thúy và Phi tại nhà số 145/35A Nguyễn Đình Chính, Phường 11, quận Phú Nhuận làm nơi cất giữ ma túy cho Khoa và Hoàng. Khi nào có khách mua ma túy thì Khoa và Hoàng sẽ điện thoại chỉ đạo Thúy, Phi lấy ma túy kèm theo đồ ăn vặt (Thúy đang bán đồ ăn vặt tại nhà) đem đi giao cho khách. Mỗi tháng, Khoa và Hoàng sẽ trả công cho Thúy, Phi 10.000.000 đồng (mỗi người 5.000.000 đồng). Sau đó, Thúy, Phi thuê Đặng Vũ Thiên A và Nguyễn Trung T3 (Vy) cùng phụ giúp mua bán ma túy, nhiệm vụ của Ân và Tín là cùng với Thúy phân chia ma túy thành các gói nhỏ có khối lượng khác nhau (ma túy loại Ketamine thì từ 05 gam đến 100 gam; thuốc lắc thì từ 01 đến 100 viên) rồi bỏ vào hộp giấy (dạng hộp kem, gói quà ...) khi nào có khách mua thì Khoa, Hoàng sẽ điện thoại cho Thúy và cung cấp số điện thoại hoặc địa điểm để Thúy chỉ đạo cho Phi, Ân và Tín đi giao cho khách. Sau khi giao ma túy thành công, Khoa và Hoàng sẽ trả tiền công cho Thúy, Phi từ 300.000 đồng đến 1.500.000 đồng/lần tùy theo khối lượng ma túy và khoảng cách đoạn đường đi giao; Thúy trả công cho Ân và Tín từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/lần. Nếu Phi, Ân và Tín bận việc thì Thúy sẽ trực tiếp giao cho khách thông qua dịch vụ giao hàng nhanh Grab hoặc Aha Move.

Nguồn ma túy gồm Ketamine và thuốc lắc Hoàng mua của người đàn ông tên Huy (Phúc) rồi Huy trực tiếp giao Thúy cất giữ được 02 lần, cụ thể:

+ Lần thứ 1: khoảng cuối tháng 6/2020, Hoàng mua của Huy 100 gam Ketamine giá 49.000.000 đồng và 200 viên thuốc lắc giá 22.000.000 đồng, Huy đem số ma túy trên đến nhà giao cho Thúy cất giữ, phân chia để bán cho khách theo sự chỉ đạo của Hoàng. Thúy đã bán được một phần, phần còn lại chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ.

+ Lần thứ 2: khoảng cuối tháng 7/2020, cũng như lần thứ nhất Hoàng đặt mua của Huy 100 gam Ketamine và 200 viên thuốc lắc và Huy đã giao cho Thúy cất giữ để bán theo sự chỉ đạo của Hoàng, Thúy đã bán được một phần, phần còn lại chưa kịp bán thì bị khám xét thu giữ.

Ngoài ra, cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, có người khách lạ điện thoại cho Hoàng hỏi mua 01kg Ketamine thì Hoàng điện thoại cho Huy đặt mua 01kg Ketamine nhưng Huy không có đủ ma túy để bán nên Hoàng điện thoại cho Bo (không rõ lai lịch) hỏi mua số ma túy trên thì Bo nói là có 03kg Ketamine đang gửi cho Thúy cất giữ nếu mua thì đến gặp Thúy lấy hết 03kg Ketamine và trả tiền cho Thúy nhưng sau đó người khách đổi ý không mua nên Hoàng không đến gặp Thúy để lấy số ma túy này.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hoàng gồm: 1,6613 gam Ketamine và 1,5496 gam MDMA là của Hoàng đưa cho Thúy,

sau đó Thúy đưa lại cho Hoàng đem về cất giấu để bán lẻ cho khách nhưng chưa bán được.

Ngoài ra, Thúy còn 04 lần chỉ đạo Phi, Ân và Tín sử dụng xe ô tô đi nhận ma túy của Minh (Tổng) đem về chỗ ở cất giữ rồi đem giao cho khách theo sự chỉ đạo của Minh. Cụ thể:

+ Lần thứ 1: khoảng giữa tháng 9/2020, Minh điện thoại cho Thúy đi nhận ma túy, Thúy chỉ đạo Phi và Tín điều khiển xe ô tô đi đến đường Đặng Thùy Trâm tại khu vực dốc cầu Bình Lợi gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) nhận 01 ba lô chứa khoảng 10 đến 15kg ma túy (không rõ loại gì) đem về chỗ ở cất giữ rồi giao lại một phần cho người đàn ông (không rõ lai lịch) tại nhà Thúy, số còn lại Thúy cất giữ chưa kịp giao thì bị thu giữ. Minh trả công cho Thúy, Phi 40.000.000 đồng, Thúy trả công lại cho Tín 15.000.000 đồng.

+ Lần thứ 2: khoảng cuối tháng 9/2020, cũng như lần đầu Minh giao cho Thúy 01 ba lô chứa khoảng 15 đến 20kg ma túy các loại, Thúy kêu Phi và Tín đi đến khu vực Công viên Hoàng Văn Thụ, quận Tân Bình nhận ba lô ma túy đem về nhà cất giữ rồi giao lại một phần cho khách của Minh, số còn lại Thúy cất giữ chưa kịp giao thì bị khám xét thu giữ. Minh trả công cho Thúy và Phi 40.000.000 đồng; Thúy trả công cho Tín 20.000.000 đồng.

+ Lần thứ 3: khoảng giữa tháng 10/2020, Minh giao cho Thúy 01 ba lô chứa khoảng 40kg ma túy các loại, Thúy kêu Phi và Tín đi đến khu vực trước siêu thị BigC Trường Chinh, quận Tân Bình nhận đem về nhà cất giữ, phân chia để giao cho khách của Minh, Thúy đã giao một phần cho khách theo sự chỉ đạo của Minh, số còn lại Thúy cất giữ chưa kịp giao thì bị thu giữ. Minh hứa sẽ trả tiền công cho Thúy và Phi 120.000.000 đồng nhưng chưa trả; Thúy trả công cho Tín 15.000.000 đồng.

+ Lần thứ 4: khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, Minh điện thoại cho Thúy để chỉ đạo đi nhận ma túy. Lúc này có mặt của Phi và Tín nên Thúy mở loa ngoài cho Phi và Tín cùng nghe để biết rõ địa điểm đi nhận ma túy. Theo hướng dẫn của người giao, Phi và Tín điều khiển xe ô tô biển số 51F-660.23 đi đến tầng hầm để xe ô tô của siêu thị BigC (gần ngã tư Cộng Hòa – Trường Chinh, quận Tân Bình) tìm gặp chiếc xe 04 chỗ màu đen hiệu Vios (biển kiểm soát 70 tỉnh Tây Ninh, không nhớ biển số) rồi tự mở cửa thứ hai phía bên trái xe ô tô lấy 02 ba lô bên trong có chứa 9.998,61 gam Methamphetamine; 9.153,71 gam Ketamine và 10.585,64 gam Heroine đem về đến đầu hẻm 145 Nguyễn Đình Chính, Phường 11, quận Phú Nhuận thì Phi điện thoại cho Ân chạy xe máy ra đầu hẻm chở Phi và 02 ba lô chứa ma túy đem về nhà Thúy cất giấu trong phòng ngủ của Thúy và Phi thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ nhiều loại ma túy cùng với 02 ba lô ma túy vừa nhận như đã nêu trên.

Lời khai của Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy, Lê Hoàng P, Trương Văn Hoàng, Nguyễn Trung T1 và Đặng Vũ Thiên A, là phù hợp với nhau. Như vậy, trong 04 lần này Thúy và Phi được Minh trả công 80.000.000 đồng; Tín được Thúy trả công 50.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số ma túy thu giữ tại chỗ ở của Thúy, Phi, Tín và Ân gồm: 10.585,64 gam Heroine; 24.254,62 gam Methamphetamine; 12.179,2733 gam MDMA và 12.090,356 gam Ketamine đã được xác định như sau:

+ Đối với 02 ba lô chứa 9.998,61 gam Methamphetamine; 9.153,71 gam Ketamine và 10.585,64 gam Heroine là do Phi và Tín vừa đi nhận về vào ngày 22/10/2020 và số ma túy thu dưới nền nhà, sát tường bên trái từ cửa chính đi vào là của Minh;

+ Số ma túy thu giữ tại tầng 3, trong phòng ngủ của Nguyễn Trung T1 gồm: 8,3878 gam MDMA và 6,538 gam MDMA và số ma túy thu giữ tại tầng 2 trong phòng ngủ của Thúy, Phi gồm: 2.153,4062 gam MDMA và 100,0794 gam Ketamine là của Khoa gửi cho Thúy, một số được phân nhỏ lẻ để bán và một số chưa được phân lẻ;

+ Số ma túy thu giữ tại ngăn bàn trang điểm ngay góc phòng bên phải trong 01 túi vải màu đỏ bên ngoài có in chữ “BE BOLD BE YOURSELF” gồm: 147,2555 gam MDMA và 1,3922 gam Ketamine là ma túy của Hoàng gửi cho Thúy và đã được phân nhỏ thành nhiều gói để bán lẻ.

+ Số ma túy thu giữ tại tầng 2, trong ngăn bàn trang điểm dưới cùng từ trên xuống; dưới nền nhà ngay từ hướng đi ra ban công và dưới nền nhà sát tường bên trái từ cửa chính đi vào gồm: 9.863,5418 gam MDMA và 2.936,64 gam Ketamine là ma túy của Bo và Minh đưa cho Thúy cất giấu và phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán.

D. Nhóm hành vi của các đối tượng liên quan, gồm: Đào Duy Hiên, Trần Thị Ngọc Ngân và các cá nhân khác:

- Đào Duy Hiên quen biết với Đoàn Đức Duẩn trong thời gian chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức (Z30D) từ năm 2016 - 2017. Vào tối ngày 21/10/2020, Hiên từ nhà tại xã Đa Sa, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đón xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh để đi công việc. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, Hiên đến nhà Duẩn chơi và xin được ngủ nhờ qua đêm, Duẩn đồng ý và sắp xếp cho Hiên ngủ tại phòng kế bên phòng ngủ của Duẩn. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/10/2020, Hiên vào phòng của Duẩn thấy Trần Thị Ngọc Ngân (bạn gái Duẩn) đang nằm ngủ, trên bàn có để dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có sẵn ma túy đá. Lúc này, Duẩn lấy bình sử dụng ma túy mời Hiên và cùng Ngân sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày 22/10/2020, khi Hiên, Duẩn, Ngân đang ở nhà thì Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện hành vi và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

- Trần Thị Ngọc Ngân là nhân viên phục vụ quán Karaoke tại quận Bình Tân, ngày 17/10/2020 Duẩn đến quán hát Karaoke thì gặp và quen biết Ngân rồi rủ Ngân đến nhà sống chung với Duẩn. Quá trình sống chung, Duẩn cùng Ngân sử dụng ma túy được 02 lần vào các ngày 18/10/2020 và 22/10/2020 sau đó thì bị phát hiện như đã nêu trên. Ngân không biết nguồn ma túy do đâu Duẩn có để cung cấp cho cả nhóm sử dụng và không biết Duẩn đang cất giấu ma túy tại chỗ ở (lời khai của Ngân phù hợp với Duẩn và Hiên).

Kết quả điều tra đã xác định Hiên và Ngân không liên quan đến hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Đoàn Đức Duẩn và các bị can khác trong vụ án. Kết quả xét nghiệm cả Hiên và Ngân đều dương tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ bàn giao Hiên và Ngân cho Công an Phường 5, quận Tân Bình để xử lý hành chính và quản lý người nghiện theo quy định.

- Đối với người có tên thường gọi là Dũng Cam, “Cậu Cam”, Diệp, Khang, Đạt, Khùng. Do các bị can Đặng Quốc H3, Nguyễn Trung T1 (Bạc), Phạm Trương Hiếu,

Đoàn Đức Duẩn khai không rõ về nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý.

Vật chứng vụ án: theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/517 ngày 04/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Và theo các giấy nộp tiền ngày 30/10/2020, ngày 22/01/2021, ngày 05/11/2020, ngày 05/12/2020 và ngày 05/11/2020, tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Phòng giao dịch Ngô Gia Tự Chi nhánh 10 - TP.HCM và chứng nhận nộp tiền ngày 30/9/2019 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 312/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 21/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị can có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên, gồm:

- Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Nguyễn Trung T3 (Vy), Đặng Vũ Thiên A, Lê Hoàng P, La Quyền Trọng H, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), Trương Văn Hoàng và Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Nguyễn Tiến D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Nguyễn Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Phạm Thanh H1, Đặng Quốc H3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 và điểm b, h h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đoàn Đức Duẩn về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2024/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 100.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

3/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc) tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

4/. Xử phạt bị cáo La Quyền Trọng H tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

5/. Xử phạt bị cáo Đặng Vũ Thiên A tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

6/. Xử phạt bị cáo Lê Minh T2 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

7/. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

8/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T3 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 50.000.000 đồng.

9/. Xử phạt bị cáo Phạm Trương H2 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

10/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 40.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

11/. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H1 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

12/. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc H3 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Đức Duẩn, Trương Văn Hoàng, Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 16/12/2024, bị cáo Nguyễn Trung T3 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 17/12/2024, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 18/12/2024, các bị cáo Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trương H2 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T3 thay đổi lời khai, cho rằng không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh và hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), La Quyền Trọng H, Lê Minh T2, Phạm Trương H2, Lê Hoàng P, Nguyễn Trung T3 và Đặng Vũ Thiên A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Thanh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tiến D, Nguyễn Quang V, Đặng Quốc H3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251, điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự là

có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thị Thúy Diễm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung T1 (Bạc) trình bày: Bị cáo Tín không bị bắt quả tang, không thu giữ được ma túy tại nhà bị cáo. Do đó không đủ cơ sở để xác định bị cáo Tín phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh cho bị cáo.

Luật sư Lê Hoàng Trúc bào chữa cho bị cáo La Quyền Trọng H trình bày: Bị cáo Hào không mua bán trái phép chất ma túy mà chỉ vận chuyển, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh cho bị cáo Hào từ “Mua bán trái phép chất ma túy” thành “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Mẹ bị cáo Hào là người có công với cách mạng, bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo chấp hành tốt chủ trương, đường lối của chính quyền địa phương, bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị xem xét lại hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư Trịnh Bá Thân bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang V trình bày: Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo được nhờ đi giao hàng. Bị cáo không biết đi giao dịch đối tượng là gì, bị cáo không biết đi giao dịch với ai. Bị cáo không biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi bị bắt bị cáo mới biết đó là ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Luật sư Đặng Thị Thúy Hiền bào chữa cho bị cáo Phạm Trương H2 trình bày: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chuyển hình phạt cho bị cáo sang hình phạt tù chung thân.

Luật sư Hoàng Thị Kiều bào chữa cho bị cáo Lê Minh T2: Bị cáo Tiên chỉ đi giao hàng theo yêu cầu chứ không phải mục đích mua bán, cũng không bị bắt quả tang là mua bán ma túy, bị cáo chỉ bị xem xét là tội vận chuyển hoặc tàng trữ trái phép chất ma túy. Không có chứng cứ buộc bị cáo phạm tội nhiều lần trở lên. Khối lượng ma túy của bị cáo đề nghị chỉ xem xét lượng bị bắt quả tang và không cộng kèm với khối lượng quy kết của các bị cáo khác. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh HIV. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy bào chữa cho bị cáo Đặng Quốc H3 trình bày: Tại bản án sơ thẩm bị cáo Huy phải chịu trách nhiệm với hơn 21 kg ma túy là quá nhiều so với số ma túy bị cáo bị bắt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại định lượng đối với bị cáo và chỉ xem xét bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Luật sư Phạm Tuấn Anh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến D trình bày: Trong vụ án này không có chứng cứ trực tiếp và gián tiếp nào chứng minh bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội. Kết luận điều tra xác định có một đối tượng là Dũng Cam nhưng cơ quan điều tra lại không xác định được là ai, tuy nhiên tại cuối bản kết luận điều tra lại cho rằng Dũng Cam là bị cáo Nguyễn Tiến D. Việc buộc Dũng

Cam là Nguyễn Tiến D là không có căn cứ vì kết luận điều tra và cáo trạng đều không rõ ràng, mâu thuẫn và không chứng minh được. Tại lời khai của bị cáo Huy xác định anh Dũng khoảng 50 tuổi, cao gầy, nói chuyện giọng miền nam. Nhận dạng của Dũng cam không đúng với Nguyễn Tiến D và tại phiên tòa phúc thẩm Huy cũng xác định Dũng cam không phải là Nguyễn Tiến D. Điện thoại thu giữ của bị cáo cũng không có tình tiết nào về tài khoản, tên gọi zalo, viper để chứng minh được Nguyễn Tiến D là Dũng cam. Luật sư cho rằng tất cả chứng cứ tài liệu trong vụ án không đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Tiến D là Dũng cam trong lời khai của các bị cáo. Trong trường hợp không đủ căn cứ thì đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Tiến D không phạm tội.

Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T trình bày: Bị cáo có vai trò giúp sức cho các bị cáo khác. Bị cáo cũng chỉ biết đó là hàng cấm mà không biết cụ thể là gì. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thể có cơ hội làm lại cuộc đời.

Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng P trình bày: Bị cáo chỉ đi giao hàng cho bị cáo Thúy mà không biết rằng đó là ma túy, bị cáo cũng không biết giao hàng để nhận bao nhiêu tiền. Về mặt ý chí bị cáo chỉ muốn giúp sức cho bị cáo Thúy, bị cáo chỉ vận chuyển ma túy, vì bị cáo không có ý định mua bán và không biết được do chỉ thực hiện theo chỉ đạo của bị cáo Thúy. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển tội danh cho bị cáo từ “Mua bán trái phép chất ma túy” thành “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh H1 trình bày: Bị cáo Hiền là người nghiện ma túy và không có thu nhập, để có tiền bị cáo đã làm giúp cho Nguyễn Tiến D, bị cáo giao nhận chỉ giao nhận chứ không biết đó là mua bán nên hành vi của bị cáo phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Luật sư Đoàn Huy Hoàng bào chữa cho bị cáo Đặng Vũ Thiên A trình bày: Bị cáo Đặng Vũ Thiên A không kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo về mức hình phạt và vai trò phạm tội. Hội đồng sơ thẩm chưa làm rõ một số tình tiết. Về vai trò, sự vụ 1 bị cáo Ân có vai trò là đồng phạm tích cực, sự vụ hai bị cáo Ân chỉ là đồng phạm giúp sức giản đơn. Tại trang số 5 cáo trạng có ghi nhận khi tiến hành khám xét địa chỉ bị cáo Thúy ghi nhận bị cáo Ân có ở tại nhà bị cáo Thúy nhưng điều này không đúng và từ sự áp đặt này bị cáo Ân phải chịu trách nhiệm hình sự với số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo Thúy nên tổng số lượng bị quy kết cho bị cáo Ân gần 50 kg là không đúng. Bị cáo Ân chỉ bị bắt quả tang lần cuối cùng nhưng bị quy kết cả 4 lần trước đó là không có căn cứ. Cáo trạng không đúng và mâu thuẫn với kết luận điều tra. Nếu không có bằng chứng cụ thể để chứng minh bị cáo Ân biết bị cáo Tín mang theo ma túy thì phải suy đoán là bị cáo Ân không biết ba lô bị cáo Tín mang theo là ma túy. Bị cáo Ân chưa được xem xét các tình tiết có nhân thân tốt, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, gia đình phải ở trọ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm hình phạt từ tử hình thành chung thân.

Luật sư Trịnh Bá Thân bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung T3 (1995) trình

bày: Bị cáo không biết việc giúp sức cho bị cáo Thúy mua bán ma túy. Các lời khai của bị cáo Tín, Thúy, Phi có mâu thuẫn và chưa được cơ quan tiến hành tố tụng cho đối chất. Tại thời điểm giao nhận ma túy cũng không xác định được các bị cáo có biết việc giao nhận ma túy hay không, các bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa phúc thẩm và sơ thẩm là không biết việc mua bán ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo T2 (1995) là vận chuyển trái phép chất ma túy không phải mua bán trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T3 làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài bị cáo Phạm Trương H2 thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; các bị cáo khác đều khai nại cho rằng không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, không biết vật chứng bị thu giữ, bắt quả tang là ma túy nên không đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, dữ liệu điện thoại được trích xuất cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng tháng 3/2020, Nguyễn Trung T1 (Bạc) qua Campuchia quen một người phụ nữ khoảng 25 tuổi, tên thường gọi là “Cậu Cam” (không rõ lai lịch) có nguồn ma túy lớn. Khi nào cần thì Tín điện thoại qua ứng dụng Telegram cho “Cậu Cam” đặt mua ma túy để bán, sau đó “Cậu Cam” sẽ cho người vận chuyển ma túy từ Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh giao cho Tín bán lại cho khách, khi nào bán hết ma túy thì sẽ trả tiền cho Cậu Cam sau. Tín thỏa thuận và giao công việc giao dịch mua bán ma túy cho bạn học là Nguyễn Thanh T điều hành và giới thiệu bị cáo La Quyền Trọng H cho Toàn để phụ giúp. Nhiệm vụ của Hào là đi nhận ma túy đem về nơi ở của Hào cất giữ và đi giao ma túy cho khách theo sự chỉ đạo của Tín; Tín trả công cho Hào từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng/01 lần giao dịch thành công. Ngoài ra, khoảng tháng 6/2020, Tín và Toàn nhiều lần nhờ bị cáo Nguyễn Quang V điều khiển xe chở Tín và Toàn đi giao ma túy cho khách tại khu vực quận Phú Nhuận và Quận 8. Mỗi lần đi giao ma túy, Vinh đều ngồi chờ ngoài xe còn Tín và Toàn trực tiếp vào nhà giao dịch mua bán ma túy với khách. Mỗi lần giao ma túy xong, Vinh được Tín và Toàn trả công từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc) và La Quyền Trọng H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với

tổng khối lượng ma túy ở thể rắn là: 778,9412 gam loại Ketamine; 785,088 gam loại MDMA; 1.344,16 gam loại Heroine và 2.914,99 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Quang V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với khối lượng ma túy Vinh nhận của Hào đem đi bán vào ngày 15/10/2020 và 18/10/2020 là: 2.000 gam loại Methamphetamine và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng ma túy bị bắt quả tang là 1,7345 gam, loại Methamphetamine.

[2.1.2] Bị cáo Lê Minh T2 biết Nguyễn Tiến D có nguồn ma túy giá rẻ nên khoảng tháng 9/2020, Tiến đồng ý phụ giúp mua bán ma túy cho Dũng. Dũng giao cho Tiến dùng chỗ ở tại nhà số 270/93/4 Phan Đình Phùng, Phường 1, quận Phú Nhuận làm kho chứa ma túy và giao cho Tiến trông giữ, Tiến đồng ý làm. Sau đó, Dũng hướng dẫn Tiến cách thức đi nhận ma túy đem về kho cất giữ, ma túy đã gọi là “bia”; Ketamine gọi là “Cà phê”, Heroine gọi là “ép”, khi nào cần thì Dũng sẽ chỉ đạo Tiến lấy ma túy giao cho khách. Nếu có người tên Đặng Quốc H3 (Heo), Phạm Thanh H1 (Mập) hoặc người khác gọi điện thoại đến cho Tiến để lấy ma túy, nhưng khoảng hơn 01 phút sau Dũng không gọi điện thoại chỉ đạo cho Tiến thì Tiến sẽ phải chủ động gọi điện thoại lại cho Dũng để xác nhận đúng số lượng ma túy và người nào đến lấy mới được giao. Dũng hứa nếu giao dịch thành công, sẽ trả công cho Tiến 2.000.000 đồng/01kg ma túy. Đến khoảng đầu tháng 10/2020, Dũng giới thiệu cho Tiến biết Đặng Quốc H3 sẽ là người trực tiếp đến gặp Tiến lấy ma túy đi giao cho khách, Tiến đã gặp Huy 02 lần tại quán cà phê gần nhà Tiến để bàn và thống nhất công việc giao nhận ma túy. Cụ thể: Tiến đã 04 lần nhận ma túy cho Dũng đem về chỗ ở cất giữ rồi giao lại cho Đặng Quốc H3 và Phạm Thanh H1, trong đó có 02 lần giao cho Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), La Quyền Trọng H ở nhóm hành vi trước.

- Bị cáo Phạm Trương H2 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy ở thể rắn là: 1.435,3116 gam, loại Methamphetamine; 124,8203 gam, loại Ketamine và 55,8464 gam, loại MDMA.

- Bị cáo Lê Minh T2 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy ở thể rắn là: 6.416,1016 gam, loại Methamphetamine; 55,8464 gam, loại MDMA; 14.589.2603 gam, loại Ketamine và 701,92 gam, loại Heroine. Đồng thời, phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 78 viên ma túy Hiên gửi cho Huy cất giữ có khối lượng là: 31,2636 gam, loại MDMA.

- Bị cáo Phạm Thanh H1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy là: 24.443,4739 gam, loại Methamphetamine; 3.406,9743 gam, loại MDMA; 5.814,3815 gam, loại Ketamine và 1.344,16 gam loại Heroine.

- Bị cáo Đặng Quốc H3 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy là: 21.528,4839 gam, loại Methamphetamine; 2.621,8863 gam, loại MDMA và 5.035,4403 gam, loại Ketamine. Đồng thời phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ tại chỗ ở là: 17,2334 gam, loại Methamphetamine và 31,2636 gam, loại MDMA.

- Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy là: 27.424,2639 gam, loại Methamphetamine; 3.406,9743 gam, loại MDMA; 20.278,8215 gam, loại Ketamine và 1.344,16 gam, loại Heroine. Đồng thời phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng ma túy thu giữ tại chỗ ở của Dũng khi bị bắt quả tang là 1,5042 gam, loại Methamphetamine.

[2.1.3] Khoảng tháng 8/2020, Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy quen biết với người đàn ông tên Khoa (Bill - không rõ lai lịch), sau đó Khoa giới thiệu cho Thúy biết người đàn ông tên Minh (Tổng) và Trương Văn Hoàng (Tin, Út Hoàng, anh Ba). Qua nhiều lần trao đổi, bàn bạc, Thúy và Lê Hoàng P đồng ý sử dụng chỗ ở của Thúy và Phi tại nhà số 145/35A Nguyễn Đình Chính, Phường 11, quận Phú Nhuận làm nơi cất giữ ma túy cho Khoa và Hoàng. Khi nào có khách mua ma túy thì Khoa và Hoàng sẽ điện thoại chỉ đạo Thúy, Phi lấy ma túy kèm theo đồ ăn vặt (Thúy đang bán đồ ăn vặt tại nhà) đem đi giao cho khách. Mỗi tháng, Khoa và Hoàng sẽ trả công cho Thúy, Phi mỗi người 5.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo Thúy và bị cáo Phi thuê bị cáo Đặng Vũ Thiên A và bị cáo Nguyễn Trung T3 (Vy) cùng phụ giúp mua bán ma túy, nhiệm vụ của Ân và Tín là cùng với Thúy phân chia ma túy thành các gói nhỏ có khối lượng khác nhau (ma túy loại Ketamine thì từ 05 gam đến 100 gam; thuốc lắc thì từ 01 đến 100 viên) rồi bỏ vào hộp giấy (dạng hộp kem, gói quà ...) khi nào có khách mua thì Khoa, Hoàng sẽ điện thoại cho Thúy và cung cấp số điện thoại hoặc địa điểm để Thúy chỉ đạo cho Phi, Ân và Tín đi giao cho khách. Sau khi giao ma túy thành công, Khoa và Hoàng sẽ trả tiền công cho Thúy, Phi từ 300.000 đồng đến 1.500.000 đồng/lần tùy theo khối lượng ma túy và khoảng cách đoạn đường đi giao; Thúy trả công cho Ân và Tín từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/lần. Nếu Phi, Ân và Tín bận việc thì Thúy sẽ trực tiếp giao cho khách thông qua dịch vụ giao hàng nhanh Grab hoặc Aha Move.

- Bị cáo Trương Văn Hoàng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy là: 148,8056 gam loại MDMA và 3,0535 gam loại Ketamine.

- Các bị cáo Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy, Lê Hoàng P, Nguyễn Trung T3 (Vy) và Đặng Vũ Thiên A phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với tổng khối lượng ma túy là: 24.254,62 gam loại Methamphetamine; 12.179,2733 gam loại MDMA; 12.190,4454 gam loại Ketamine và 10.585,64 gam loại Heroine.

[2.1.4] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), La Quyền Trọng H, Lê Minh T2, Phạm Trương H2, Lê Hoàng P, Nguyễn Trung T3 và Đặng Vũ Thiên A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Tiến D, Nguyễn Quang V, Đặng Quốc H3, Phạm Thanh H1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251, điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo kêu oan của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Trung T1 (Bạc) không thừa nhận việc chỉ đạo Nguyễn Thanh T, La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V thực hiện việc giao nhận ma túy và bán cho người có nhu cầu. Xét thấy, lời khai và nội dung tường trình trong quá trình điều tra ban đầu của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo Toàn, Hào, Vinh thể hiện bị cáo là người quen biết với người có tên “Cậu Cam” tại Campuchia, liên lạc mua ma túy từ “Cậu Cam”, giao cho bị cáo Toàn quản lý, thuê bị cáo Vinh chở đi giao nhận ma túy, đồng thời giới thiệu Hào cho Toàn để hỗ trợ việc mua bán ma túy. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Toàn, Hào và Vinh đều xác định ma túy các bị cáo giao nhận là của Nguyễn Trung T1; thậm chí còn khai nại cho rằng chỉ giao nhận hoặc chở Tín đi giao ma túy, việc mua bán ma túy của Tín các bị cáo Toàn, Hào, Vinh không được biết. Nay bị cáo Nguyễn Trung T1 thay đổi lời khai cho rằng mình chỉ là người đặt mua giúp Toàn không phù hợp với lời khai của các bị cáo khác đã được đối chất tại phiên tòa, đồng thời không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không được chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V cho rằng không biết việc mua bán ma túy của Tín (Bạc), hành vi của các bị cáo chỉ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Xét thấy, các bị cáo đều là những người có mối quan hệ thân thiết với nhau trong một thời gian dài. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tiến hành khám xét và thu giữ ma túy tại nơi ở của các bị cáo, trong đó bị cáo Hào thu giữ khối lượng ma túy đặc biệt lớn. Tại giai đoạn điều tra, các bị cáo khai nhận và tường trình đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Không có cơ sở chứng minh các bị cáo bị ép cung, bức cung, dùng nhục hình trong quá trình điều tra. Nay các bị cáo cho rằng chỉ giao nhận, không biết việc bị cáo Tín mua bán ma túy nên không đồng phạm với Tín về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không có cơ sở.

Đối với bị cáo Nguyễn Tiến D cho rằng không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Đoàn Đức Duẩn, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Phạm Thành Hiền, đồng thời không thừa nhận đã đưa ma túy cho Đoàn Đức Duẩn cất giấu để sử dụng như đã nêu trên. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đủ căn cứ xác định sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Dũng quen biết với Đoàn Đức Duẩn và Lê Minh T2. Từ đầu tháng 9/2020, bị cáo Dũng đề nghị Tiến phụ giúp Dũng mua bán ma túy, là người giới thiệu bị cáo Huy, Hiền với Tiến để cùng thực hiện hành vi giao nhận, mua bán ma túy; theo dữ liệu trích xuất từ điện thoại cũng như sao kê tài khoản ngân hàng của bị cáo đều thể hiện bị cáo Dũng là người chỉ đạo các bị cáo khác giao nhận ma túy, trả tiền công cho các bị cáo khác trong nhóm. Lời khai của các bị cáo Đoàn Đức Duẩn, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Phạm Thành Hiền trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm cũng xác định bị cáo Dũng là người giữ vai trò chỉ đạo. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò chủ mưu, cầm đầu trong nhóm là có căn cứ.

Đối với các bị cáo Nguyễn Quang V, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, quá trình điều tra thu giữ số lượng lớn ma túy các bị cáo cất giữ tại nhà; thực hiện hành vi giao nhận ma túy theo sự chỉ đạo của Nguyễn Tiến D, được trả công với số tiền lớn nhưng lại cho rằng không biết vật đi giao, bị thu giữ qua khám xét là ma túy là không hợp lý. Tương tự như các bị cáo thuộc nhóm Nguyễn Trung T1, tại giai đoạn điều tra, các bị cáo đều khai nhận và tường trình đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Không có cơ sở chứng minh các bị cáo bị ép cung, bức cung, dùng nhục hình trong quá trình điều tra. Nay các bị cáo cho rằng chỉ giao nhận, không biết việc bị cáo Dũng mua bán ma túy nên không đồng phạm với Dũng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không có cơ sở.

Các bị cáo Nguyễn Trung T1, Đặng Vũ Thiên A, Lê Hoàng P cho rằng chỉ giao nhận hàng là đồ ăn vặt cho bị cáo Nguyễn Hoàng Ngọc Thúy, không biết hàng được giao là ma túy. Lời trình bày của các bị cáo không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; mâu thuẫn với chính lời khai, tường trình của các bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm. Đặc biệt, đối với bị cáo Lê Hoàng P là chồng của bị cáo Thúy, sống chung và biết rõ quá trình sinh hoạt, làm việc, nguồn thu nhập; qua kết quả khám xét thu giữ lượng lớn ma túy cất giấu tại nhà nhưng lại cho rằng không biết việc bị cáo Thúy mua bán ma túy nên không đồng phạm là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội; không có cơ sở chấp nhận ý kiến kháng cáo của các bị cáo về tội danh.

[2.3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân gây nên nhiều tệ nạn xã hội cũng như các loại tội phạm khác. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần với khối lượng ma túy mua bán đặc biệt lớn. Trong đó, bị cáo Phạm Thanh H1 có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo Phạm Trương H2 có 01 tiền án về tội nghiêm trọng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: bị cáo Nguyễn Quang V, Đặng Quốc H3, Phạm Thanh H1, La Quyền Trọng H, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (Bạc), Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Nguyễn Trung T3 (Vy), Đặng Vũ Thiên A, Lê Hoàng P đã thành khẩn khai báo; bị cáo Phạm Trương H2 có cha mẹ là người có công với cách mạng. Tuy nhiên, với tính chất đặc biệt nghiêm trọng của hành vi phạm tội như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức hình phạt tử hình là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phạm Trương H2 không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới; các bị cáo Nguyễn Trung T1 (Bạc), Nguyễn Tiến D, Nguyễn Quang V, Đặng Quốc H3, Phạm Thanh H1, La Quyền Trọng H,

Nguyễn Thanh T Lê Minh T2, Nguyễn Trung T3 (Vy), Đặng Vũ Thiên A, Lê Hoàng P quanh co chối tội, không thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T1.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2024/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 100.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

3/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc) tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

4/. Xử phạt bị cáo La Quyền Trọng H tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

5/. Xử phạt bị cáo Đặng Vũ Thiên A tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

6/. Xử phạt bị cáo Lê Minh T2 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 80.000.000 đồng.

7/. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

8/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T3 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 50.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

9/. Xử phạt bị cáo Phạm Trương H2 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

10/. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 40.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

11/. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H1 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

12/. Xử phạt bị cáo Đặng Quốc H3 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung là tử hình. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/10/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 60.000.000 đồng.

13/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

14/. Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

15/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

16/. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Trung T1 (tên gọi khác: Bạc), La Quyền Trọng H, Nguyễn Quang V, Lê Hoàng P, Phạm Thanh H1, Phạm Trương H2, Lê Minh T2, Đặng Quốc H3, Nguyễn Tiến D, Đặng Vũ Thiên A, Nguyễn Trung T1 có quyền làm đơn đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đề xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (24);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THADS TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Công an TP.HCM (1);
- Trại tạm giam Công an TP.HCM (14);
- Lưu VP(5), HS(2). (51b).NTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thanh Dũng